

Bản án số: 122/2023/HS-ST.

Ngày: 26-10-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Văn Minh.

+ Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoài Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T. (tên gọi khác: Tèo), sinh ngày 20-3-1997 tại tỉnh BT.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố 5, thị trấn LH, huyện TP, BT; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Thời, sinh năm 1958 và bà Trần Thị Thọ, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Xanh, sinh năm 2001 và 02 con sinh năm 2016, 2023; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Cao Hoàng K., sinh năm 1988; địa chỉ: khu phố 10, thị trấn LH, TP, BT. (có mặt);

- *Người làm chứng:* Lê Văn S, sinh năm 1995. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng gần 23 giờ 30 phút, ngày 27-6-2023, lực lượng chức năng tiến hành tuần tra tại khu vực bên hông Trường tiểu học Phước Thê 2 thuộc thôn 1, xã Phước Thê, huyện TP phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quốc T. có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên mặt đường cách vị trí Thông đang ngồi về phía sau bên phải khoảng 01m một mảnh giấy được vò lại thành cục, bên trong mảnh giấy có 01 gói nylon không màu được hàn kín có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước (03 x 03)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng (được niêm phong

gửi giám định, ký hiệu M1) và 01 gói nylon màu đen được hàn kín có nẹp khóa 01 đầu, kích thước (03 x 04)cm, bên trong có 02 viên nén dạng hình trụ màu cam, đường kính 01cm (được niêm phong gửi giám định, ký hiệu M2). Thông khai chất tinh thể màu trắng là ma túy loại khay và 02 viên nén là thuốc lắc Thông mua của một người tên Phong (không rõ lai lịch) với số tiền 2.600.000 đồng, đã đưa trước số tiền 1.800.000 đồng, mục đích Thông mua ma túy là để sử dụng. Khi Thông rủ Lê Văn S đang trên đường đi tìm nơi để sử dụng, khi đến bên hông Trường tiểu học Phước Thê 2, Thông dừng xe nghe điện thoại thì gặp lực lượng chức năng nên Thông ném gói ma túy xuống đường và bị phát hiện. Tại Kết luận giám định số 772/KL-KTHS ngày 05-7-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận: Mẫu M1 có khối lượng 1,6495 gam là Ketamine, mẫu M2 có khối lượng 0,7969 gam là MDMA.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đã chuyển vào kho vật chứng 01 gói nylon không màu được hàn kín, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước (03 x 03)cm; 01 gói nylon màu đen, được hàn kín, có nẹp khóa một đầu, kích thước (03 x 04); 1,4473 gam mẫu M1 và 0,1903 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 772.

Tại Bản Cáo trạng số 124/CT-VKSTP-HS, ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Nguyễn Quốc T. về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Quốc T. thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố và việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T. không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang, đã làm rõ: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày

27-6-2023, lực lượng chức năng đã bắt quả tang bị cáo Nguyễn Quốc T. đang tàng trữ 01 gói nylon không màu được hàn kín có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước (03 x 03)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) đã giám định là ma túy loại Ketamine có khối lượng 1,6495 gam và 01 gói nylon màu đen được hàn kín có nẹp khóa 01 đầu, kích thước (03 x 04)cm, bên trong có 02 viên nén dạng hình trụ màu cam, đường kính 01cm (ký hiệu M2) được giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,7969 gam (Tại Bản kết luận giám định ma túy số 772/KL-KTHS, ngày 05-7-2023). Bị cáo đã tàng trữ hai loại ma túy khác nhau, được tính tỷ lệ phần trăm là 24,185% (không vượt quá 100% theo quy định tại Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02-02-2018) nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quốc T. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Quốc T. là người đã trưởng thành nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút cất giấu ma túy để sử dụng là trái pháp luật nhưng do ham chơi, đua đòi nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Các chất ma túy đều rất nguy hiểm, ảnh hưởng xấu đến hệ thần kinh và sức khỏe của người sử dụng nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của mình mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến nguyên tắc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, không những tiếp tay cho các tệ nạn xã hội mà còn làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có thời gian tu dưỡng bản thân, học tập và lao động để trở thành công dân tốt đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hai con nhỏ, hơn nữa bị cáo không phải là đối tượng nghiện ma túy mà do ham chơi, đua đòi nên đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng nhằm tìm cảm giác mới mẻ nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu được hàn kín, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước (03 x 03)cm; 01 gói nylon màu đen, được hàn kín, có nẹp khóa một đầu, kích thước (03 x 04)cm; 1,4473 gam mẫu M1 và 0,1903 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 772; một mảnh giấy được vò lại thành cục được niêm phong trong phong bì số 02.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do chưa rõ lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý tang vật chứng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo Nguyễn Quốc T. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T. **01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu được hàn kín, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước (03 x 03)cm; 01 gói nylon màu đen, được hàn kín, có nẹp khóa một đầu, kích thước (03 x 04); 1,4473 gam mẫu M1 và 0,1903 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 772; một mảnh giấy được vò lại thành cục được niêm phong trong phong bì số 02. *(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-10-2023 giữa Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP);*

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T. phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26-10-2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện TP;
- CA huyện TP;
- THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh BT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Huyền